***Chiếc lược ngà***

***Nguyễn Quang Sáng***

1. **KIẾN THỨC CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tác giả*** | - Nguyễn Quang Sáng – sinh năm 1932, quê ở huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.  - Trong kháng chiến chống Pháp, ông tham gia bộ đội, hoạt động ở chiến trường Nam Bộ. Từ sau 1954, tập kết ra miền Bắc, Nguyễn Quang Sáng bắt đầu viết văn. Những năm chống Mỹ ông trở về Nam Bộ tham gia kháng chiến và tiếp tục sáng tác văn học.  - Tác phẩm của Nguyễn Quang Sáng có nhiều thể loại truyện ngắn, tiểu thuyết, kịch bản phim và hầu như chỉ viết về cuộc sống và con người Nam Bộ trong 2 cuộc kháng chiến cũng như sau hoà bình.  - Phong cách sáng tác : Truyện ngắn của Nguyễn Quang Sáng là lối viết chân chất, mộc mạc, bình dị với giong văn đậm chất Nam Bộ. |
| ***Hoàn cảnh sáng tác*** | - Truyện ngắn "Chiếc lược ngà” được viết năm 1966 khi tác giả hoạt động ở chiến trường Nam Bộ. Đây là giai đoạn mà cuộc kháng chiến chống Mĩ đang diễn ra ác liệt.  - Truện được in trong tập truyện ngắn cùng tên. |
| ***Thể loại*** | Truyện ngắn |
| ***Ý nghĩa nhan đề*** | ***-***Chiếc lược ngà là hình ảnh, chi tiết trung tâm của tác phẩm, gắn kết cuộc đời, tính cách của các nhân vật và góp phần khắc họa sâu nội dung truyện.  - Với bé Thu, chiếc lược ngà là mơ ước, là món quà đầu tiên và cũng là kỷ vật cuối cùng của người cha. Bởi vậy, chiếc lược ngà *là kỷ vật, là hình ảnh của người cha.*  - Với ông Sáu, chiếc lược ngà không chỉ là món quà ông dành tặng con mà còn là hình bóng của cô con gái yêu quý. Bởi vậy, chiếc lược ngà *là tất cả tình thương nỗi nhớ* ông gửi gắm cho cô con gái bé bỏng.  - Với bác Ba, chiếc lược ngà *là sự trao gửi thiêng liêng giữa người cán bộ cách mạng* với đứa con gái của người đồng đội đã nằm lại nơi chiến trường.  - Với cha con ông Sáu, chiếc lược ngà là biểu tượng thiêng liêng bất diệt và cầu nối tình cảm sâu nặng của hai cha con. |
| ***Bố cục***  3 phần | - Phần 1 (từ đầu đến "chị cũng không muốn bắt nó về"): Ông Sáu trở về thăm nhà trong ba ngày nghỉ phép nhưng bé Thu không nhận ông là ba.  - Phần 2 (tiếp theo đến "vừa nói vừa từ từ tuột xuống"): Bé Thu nhận ra ba và cuộc chia tay của hai cha con.  - Phần 3 (đoạn còn lại): Ông Sáu hi sinh ở chiến trường và chuyện chiếc lược ngà. |
| ***Tóm tắt*** | - Ông Sáu xa nhà đi kháng chiến. Mãi đến khi con gái lên tám tuổi ông mới có dịp về thăm nhà, thăm con. Bé Thu – con ông – không nhận ra cha vì vết thẹo trên mặt làm ông không giống với người cha trong bức ảnh mà em biết. Em đối xử với ba như với người xa lạ. Cho đến lúc em nhận ra cha, tình cha con trỗi dậy mãnh liệt trong em thì cũng là lúc ông Sáu phải ra đi.  - Ở khu căn cứ, người cha ấy đã dồn hết tình cảm yêu thương và nỗi nhớ mong con vào một việc làm một chiếc lược bằng ngà voi để tặng cô con gái bé bỏng. Trong một trận càn, ông đã hy sinh. Trước lúc nhắm mắt, ông còn kịp trao cây lược ngà nhờ người bạn gửi về cho con gái của mình. |
| ***Ngôi kể*** | Thứ nhất |
| ***Chủ đề*** | Truyện kể về tình cảm cha con sâu nặng của ông Sáu và bé Thu, qua đó tác giả ca ngợi tình cha con sâu nặng, tình đồng đội thiết tha trong cảnh ngộ éo le thời chiến tranh, đồng thời ca ngợi truyền thống cách mạng yêu nước của người nông dân Nam Bộ. |
| ***Giá trị nội dung*** | thể hiện tình cha con cảm động và sâu nặng trong hoàn cảnh éo le, khắc nghiệt của chiến tranh. |
| ***Giá trị nghệ thuật*** | tình huống bất ngờ, tự nhiên, hợp lý; thành công trong việc miêu tả tâm lý và xây dựng tính cách nhân vật, đặc biệt là nhân vật trẻ em (bé Thu). |

**B. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**1. Tình huống truyện :*\* Tác giả đã xây dựng hai tình huống truyện đặc sắc:***

- Tình huống thứ nhất: Cuộc gặp gỡ của hai cha con ông Sáu sau tám năm xa cách, nhưng thật trớ trêu là bé Thu không nhận cha, đến lúc em nhận ra và biểu lộ tình cảm thắm thiết thì ông Sáu lại phải ra đi. Đây là ***tình huống cơ bản*** của truyện.

- Tình huống thứ hai: ở khu căn cứ, ông Sáu dồn tất cả tình yêu thương và mong nhớ đứa con vào việc làm cây lược ngà để tặng con, nhưng ông Sáu đã hy sinh khi chưa kịp trao món quà ấy cho con gái.

=> Nếu tình huống thứ nhất bộc lộ tình cảm mãnh liệt của bé Thu với cha thì tình huống thứ hai lại biểu lộ tình cảm sâu sắc của người cha với đứa con.

***\* Ý nghĩa:*** - Tình huống truyện kịch tính, chứa nhiều yếu tố bất ngờ tạo nên nghệ thuật tắt nút. Từ đó, thể hiện tình cảm cha con thiêng liêng, sâu nặng.

- Đặt nhân vật vào những tình huống éo le, làm cho những tình cảm được đẩy lên cao trào. Qua đó, tác giả muốn khẳng định một điều hết sức thiêng liêng: tình cảm cha con là thứ tình cảm bất tử, không súng đạn nào chia cắt được.

**2. Nhân vật bé Thu:*\* Hoàn cảnh của bé Thu:***

  - Bé Thu sinh ra trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh, cha phải đi lính chiến đấu chống giặc, bé Thu chỉ biết cha qua một tấm ảnh chụp.

- Sau tám năm dòng xa cách, ông Sáu- cha của bé trở thăm nhà, thật trớ trêu thay, bé Thu lại không nhận ra cha và tỏ thái độ lảng tránh ông.

***a. Trước khi bé Thu nhận ra ông Sáu là ba:***

- Thoạt đầu, khi thấy ông Sáu vui mừng, vồ vập mình, Thu tỏ ra ngờ vực, lảng tránh và sợ hãi chạy đi. Cảnh gặp gỡ diễn ra trong phút chốc nhưng cũng khiến người đọc không cầm được nước mắt.

- Trong những ngày ông Sáu ở nhà, bé Thu có thái độ ngang ngạnh, thậm chí hỗn xược với ông Sáu.

- Thu xa lánh ông Sáu trong khi ông Sáu luôn tìm cách vỗ về, Thu nhất quyết không chịu gọi tiếng ba.

    - Má dọa đánh, Thu buộc phải gọi ông Sáu vô ăn cơm, nhờ ông chắt nước cơm nhưng lại nói trổng.

    - Bị dồn vào thế bí nó nhăn nhó muốn khóc nhưng tự lấy rá chắt nước cơm chứ không chịu gọi ba.

    - Thu hất tung cái trứng cá ra mâm, cơm văng tung tóe, bị ba đánh đòn nhưng cô không khóc mà chạy sang nhà ngoại.

***\* Nhận xét:*** Sự ngang ngạnh và hành động ngang ngược của Thu không đáng trách. Cô bé không nhận ông Sáu là cha vì cô bé chỉ nhớ một người duy nhất là cha, đó là người chụp chung ảnh với má. Ông Sáu có thêm vết thẹo trên má khi bị thương nên khác với người trong ảnh. Đó thực sự là tình yêu thương sâu sắc và cảm động mà Thu dành cho người cha của mình.

Miêu tả thái độ, hành động bất thường của cô bé, tác giả đã tái hiện hoàn cảnh éo le trong chiến tranh; đồng thời khắc họa được hình ảnh một cô bé đầy cá tính.  
***b. Khi bé Thu nhận ra ông Sáu là ba:***

- Được bà ngoại trò chuyện, tìm ra lí do Thu không nhận ông Sáu là cha và khuyên nhủ, con bé lăn lộn suốt đêm không ngủ được, nó ân hận rồi căm thù giặc và thương ba nó vô hạn.

- Không còn ngang ngạnh, cau có, cố chấp mà thay vào đó là khuôn mặt “sầm lại buồn rầu” và “ nhìn với vẻ nghĩ ngợi sâu xa”.

- Khi cô bé bắt gặp cái nhìn trìu mến và và buồn rầu cảu ba thì “ đôi mắt mênh mông của con bé bỗng xôn xao”.

    + Tiếng gọi ba cất lên trong sâu thẳm tâm hồn bé bỏng của con bé, sự khao khát tình cha con bị kìm nén bỗng bật lên, tiếng gọi suốt 8 năm chờ đợi.

    + “Nó vừa kêu vừa chạy xô tới dang hai chân ôm lấy cổ ba nó”. Nó hôn khắp người ông Sáu và hôn cả vết sẹo dài trên má ông

    + Hai tay Thu ôm chặt cổ ba, chân quắp chặt lấy ba không muốn ông Sáu rời đi: “ Ba! Không cho ba đi nữ! Ba ở nhà với con!” Đây là một ước mơ rất thực. Em không muốn rời xa ba của mình khi đã nhận ra ba, em khao khát được bù đắp những thiếu thốn tình cảm mà chiến tranh đã cắt lìa.

+ Khi buộc phải chia tay, Thu ao ước được ba mua cho cây lược ngà, cho thấy cô muốn có vật kỉ niệm của ba để được thấy ba luôn bên mình.

***\* Nhận xét:*** Bé Thu có tình yêu thương cha mãnh liệt, vô bờ. Miêu tả những biến đổi tình cảm của bé Thu, tác giả đã một lần nữa tô đậm tình yêu thương ba của cô bé. Qua đó, ta thấy Thu bướng bỉnh, cá tính nhưng cũng rất giàu tình cảm.

**2. Nhân vật ông Sáu:**

***\* Hoàn cảnh:*** Ông Sáu là một nông dân Nam Bộ, tham gia kháng chiến từ năm 1946, khi con gái chưa được một tuổi, lúc con lên tám tuổi ông mới được về thăm quê ba ngày.

***a. Trong ba ngày phép về thăm nhà:***

   - Trong những ngày ông về thăm quê, giây phút gặp lại con sau bao năm xa cách, ông Sáu hết sức vui mừng.

  + Háo hức, vội vã, nôn nóng mong gặp con: nhảy lên bờ, bước vội: “ không thể chờ xuồng cập lại bến, anh nhón chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra… vội vàng với những bước chân dài”.

+ Kêu to gọi con đầy xúc động: “ Thu! Con”.

   + Sừng sờ, bàng hoàng khi con bỏ chạy: mặt sầm lại, hai tay buông xuống.

⇒ Những từ miêu tả: “ đứng sứng lại”, “ mặt anh sầm lại” và “ tay buông xuống như bị gãy” đã diễn tả được nỗi đau dường như quá lớn, quá sức chịu đựng với ông Sáu. Ông Sáu đang xúc động thì phải nhận sự sợ hãi, xa lánh của bé Thu, tâm trạng từ trông chờ, vui sướng trở thành bàng hoàng, đau đớn.

- Thời gian ở bên con:

+ Ông Sáu chỉ ở nhà với con, chờ con gọi một tiếng “ba”, lúc nào cũng “ lúc nào cũng vỗ về con”. Ông muốn bù đắp tình cảm cho con.

+ Mọi sự cố gắng của ông từ giả vờ không nghe con gọi khi nó nói trỏng, không giúp con chắt nước cơm, gắp thức ăn cho con là một sự nỗ lực đau đớn của người cha khi con gái không nhận mình. Cảm xúc đau đớn dồn nén đến tức giận, ông đánh con.

   - Cảnh chia li:

+ Ông không dám lại gần con bé, ánh mắt của ông trìu mến lẫn buồn rầu, bất lực nhìn con gái.

+ Khi con gái nhận và ôm chặt lấy mình, ông Sáu một tay ôm con, một tay rút khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc con.

+ Ông hứa vơi con bé sẽ trở về với chiếc lược ngà tặng con.

⇒ Tình phụ tử đã vượt qua sự ngăn cách của thời gian, của chiến tranh. Ông Sáu đã nhận được sự công nhận và yêu thương của bé Thu.

***b. Trong những ngày ông ở căn cứ:***

- Ông thương nhớ con, ân hận vì mình đã đánh con.

- Tình yêu thương con dồn vào việc thể hiện lời hứa với con, làm cho con một chiếc lược ngà.

- Tự ông đi tìm ngà voi rồi tự tay ông ngồi cưa từng cái răng lược, thận trọng, khổ công như một người thợ bạc gò lưng, tỉ mỉ khắc lên đó một dòng chữ: “Yêu nhớ tặng Thu – con của ba”. Thỉnh thoảng những lúc rảnh rỗi, ông lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho thêm bóng, thêm mượt…

-> Lòng yêu con đã biến người chiến sĩ thành một nghệ nhân chỉ sáng tạo ra một sản phẩm duy nhất trong đời. Cho nên cây lược ngà kết tinh trong nó tình phụ tử: mộc mạc mà đằm thắm, sâu sa, đơn sơ mà kỳ diệu.

+ Khi bị thương nặng, biết không thể sống được, ông đã dồn tất cả tàn lực của mình làm một việc: “đưa tay vào túi móc cây lược đưa lại cho ông Ba” như trao lại lời trăng trối cuối cùng, tuy không thành lời nhưng nói rõ ràng, thiêng liêng hơn cả một lời di chúc. Bởi đó là uỷ thác, là ước nguyện cuối cùng đối với người bạn thân.

⇒ Ông Sáu đã dồn tất cả tình cảm của mình dành cho con vào việc làm chiếc lược ngà. Dẫu cây lược đó chưa lần nào được chải trên mái tóc của bé Thu nhưng đã phần nào gỡ rối những mối tơ long, vơi đi nỗi dày vò ân hận và nuôi dưỡng khát vọng đoàn viên. Chiếc lược ngà là vật chứa đựng biết bao yêu thương, nhung nhớ của ông Sáu dành cho con gái. Đó là một tín vật của tình phụ tử. Đó cũng là một lời hứa với con gái của ông. Dù ông không thể trở về, nhưng chiếc lược minh chứng cho tình yêu của ông dành cho con vẫn còn đó. Chiếc lược ngà -biểu tượng cao quý của tình cha con giữa ông Sáu và bé Thu.

**\* Đánh giá:**

   - “ Chiếc lược ngà” là một trong những truyện ngắn tiêu biểu, sáng tác trong thời kì kháng chiến, ca ngợi tình cảm gia đình, tình đồng chí, niềm tin và khát vọng hòa bình.

- Cốt truyện chặt chẽ, cách lựa chọn tình huống bất ngờ mà tự nhiên, hợp lý.

- Lựa chọn ngôi kể, cảnh kể và ngôn ngữ lời thoại cho nhân vật…

-> Góp phần không chỉ làm cho câu chuyện đảm bảo tính khách quan, chân thực, tin cậy mà còn hoàn toàn chủ động điều khiển nhịp kể và dẫn dắt nội dung câu chuyện theo dòng cảm xúc của mình.